Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 584 | Ngày: 06/10/2026 21:29

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Nguyễn Trung Hữu

Doanh thu: 505.000 đ

Tiền mặt: 505.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 0 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	3.00 Cái	0.77 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	367.00 gram	0.27 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	623.00 gram	0.38 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	20.00 gram	0.98 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	245.00 gram	0.00 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	303.00 gram	1.70 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca
7	Bánh thuyền hạt	4.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	22.00 gram	0.90 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
9	Mứt đào	199.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	741.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	4.00 lon	8.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	838.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	478.00 ml	0.12 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	533.00 ml	0.24 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	367.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	34.00 ml	0.27 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	724.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Xoài	555.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Sữa Tươi Không Đường	163.00 ml	2.84 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Syrup Curacao	245.00 ml	0.56 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
21	Syrup Đào	315.00 ml	0.69 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Mứt ổi hồng	928.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
23	Trà Ô Long	359.00 gram	0.40 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Nước suối	14.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Trà Ô Long Đào	381.00 gram	0.36 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	594.00 gram	0.70 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Matcha	299.00 ml	0.53 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	113.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	216.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Mít xấy	4.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
32	mứt bắp nữ hoàng	917.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
33	mứt hồng chín	898.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
35	Bia Heineken xanh	16.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Cam	2964.00 gram	0.04 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
37	Cà Rốt	2155.00 gram	0.85 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	3.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Chanh vàng	292.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Coca Cola	18.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Dưa Hấu	2413.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Trà dưỡng tâm	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Trà dưỡng nhan	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Vải Ngâm	9.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	4.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Bột Matcha	706.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Trà lài	460.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
49	Rich lùn	85.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Yaourt	22.00 Hủ	0.00 Hủ	0.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
51	Bánh dad	29.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Cốt chanh	497.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Mứt hạt dẻ cười	898.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Sốt caramel muối	666.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup Atiso	285.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup Bí đao	177.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup vải	585.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup hazelnut	356.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup hoa hồng	650.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup trà xanh	183.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup vanilla	397.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....